

Số: /2026/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày

tháng 02 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thù lao hằng tháng đối với thành viên
Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH14;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 22 tháng 10 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính quy định về thành lập, giải thể, tổ chức hoạt động và chế độ chính sách đối với Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 14/2025/TT-BYT ngày 13 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội;

Xét Tờ trình số 15/TTr-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc quy định mức thù lao hằng tháng đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 31/BC-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải trình, làm rõ một số nội dung thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh Kỳ họp thứ mười một (Kỳ họp chuyên đề), Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức thù lao hằng tháng đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thù lao hằng tháng đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng

a) Thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức thù lao

1. Mức thù lao hằng tháng

a) Đội trưởng được hưởng mức thù lao hệ số 0,5 (không phẩy năm) mức lương cơ sở;

b) Đội phó được hưởng mức thù lao hệ số 0,4 (không phẩy bốn) mức lương cơ sở;

c) Các thành viên còn lại được hưởng mức thù lao hệ số 0,3 (không phẩy ba) mức lương cơ sở;

d) Trường hợp các thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện cấp xã là cán bộ cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở thôn, xóm, tổ dân phố kiêm nhiệm thì được hưởng 50% mức thù lao theo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 1 Điều này.

2. Các chế độ khác thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 22 tháng 10 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính quy định về thành lập, giải thể, tổ chức hoạt động và chế độ chính sách đối với Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí được bố trí từ nguồn ngân sách cấp xã theo phân cấp hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 02 năm 2026.

2. Các Nghị quyết sau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 66/2014/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định mức thù lao hàng tháng đối với thành viên Đội Công tác xã hội tình nguyện cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

b) Nghị quyết số 30/2015/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc quy định mức thù lao đối với thành viên của Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác của cấp có thẩm quyền thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ mười một (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 04 tháng 02 năm 2026. / 

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Y tế (Báo cáo);
- Bộ Nội vụ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp (Kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND. 

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Bình